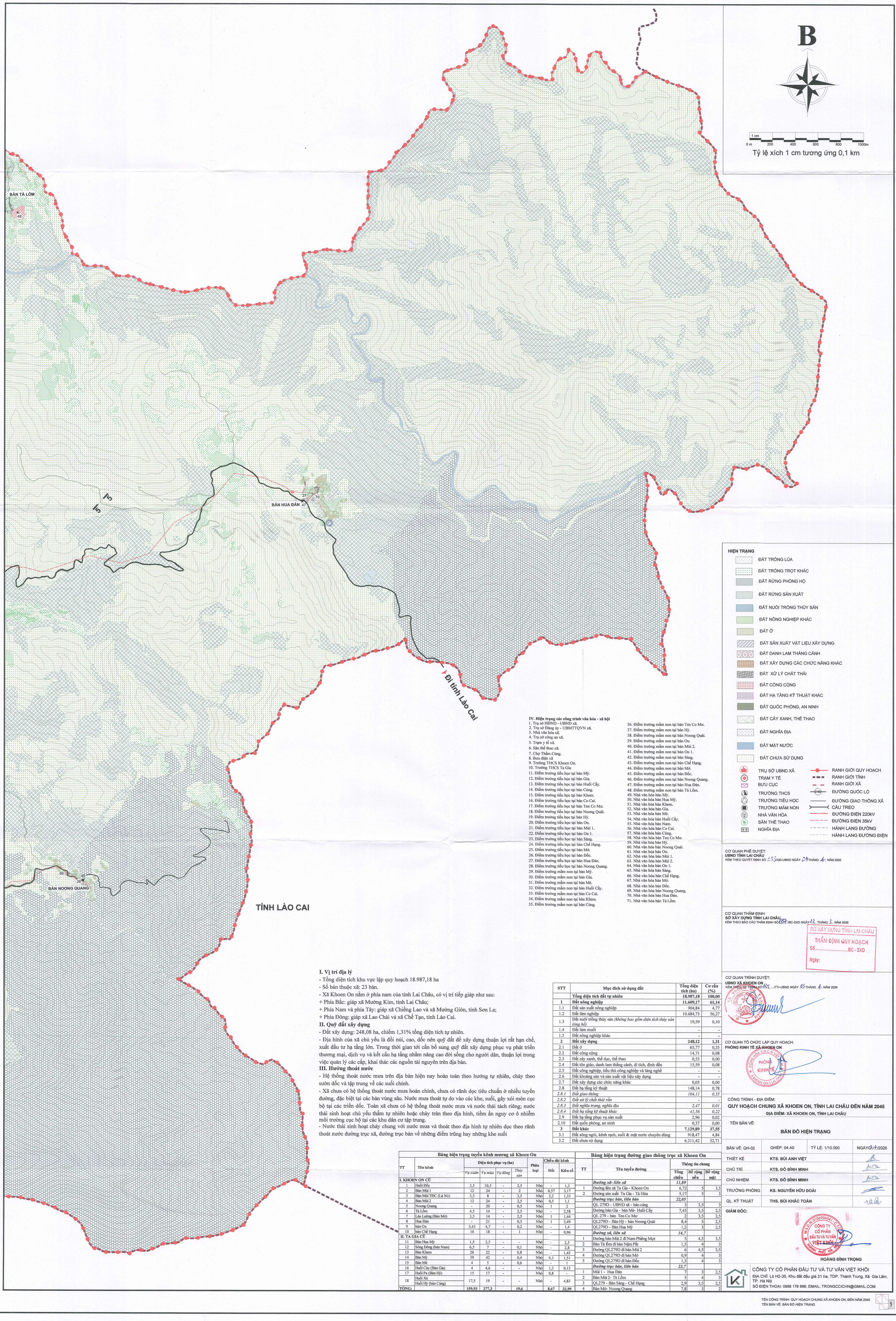


IV. Hiện trạng các công trình văn hóa - xã hội

1. Trụ sở HĐND - UBND xã.
2. Trụ sở Đảng ủy - UBMTTQVN xã.
3. Nhà văn hóa xã.
4. Trụ sở công an xã.
5. Trạm y tế xã.
6. Sân thể thao xã.
7. Chợ Thẩm Cùng.
8. Bưu điện xã
9. Trường THCS Khoen On.
10. Trường THCS Ta Gia
11. Điểm trường tiểu học tại bản Mỹ.
12. Điểm trường tiểu học tại bản Gia.
13. Điểm trường tiểu học tại bản Huổi Cầy.
14. Điểm trường tiểu học tại bản Cùng.
15. Điểm trường tiểu học tại bản Khem.
16. Điểm trường tiểu học tại bản Co Cai.
17. Điểm trường tiểu học tại bản Ten Co Mư.
18. Điểm trường tiểu học tại bản Noong Quải.
19. Điểm trường tiểu học tại bản Hỷ.
20. Điểm trường tiểu học tại bản On.
21. Điểm trường tiểu học tại bản Mùi 1.
22. Điểm trường tiểu học tại bản On 1.
23. Điểm trường tiểu học tại bản Sàng.
24. Điểm trường tiểu học tại bản Chế Hạng.
25. Điểm trường tiểu học tại bản Mớ.
26. Điểm trường tiểu học tại bản Đốc.
27. Điểm trường tiểu học tại bản Hua Đán.
28. Điểm trường tiểu học tại bản Noong Quang.
29. Điểm trường mầm non tại bản Mỹ.
30. Điểm trường mầm non tại bản Gia.
31. Điểm trường mầm non tại bản Mè.
32. Điểm trường mầm non tại bản Huổi Cầy.
33. Điểm trường mầm non tại bản Co Cai.
34. Điểm trường mầm non tại bản Khem.
35. Điểm trường mầm non tại bản Cùng.
36. Điểm trường mầm non tại bản Ten Co Mư.
37. Điểm trường mầm non tại bản Hỷ.
38. Điểm trường mầm non tại bản Noong Quải.
39. Điểm trường mầm non tại bản On.
40. Điểm trường mầm non tại bản Mùi 2.
41. Điểm trường mầm non tại bản On 1.
42. Điểm trường mầm non tại bản Sàng.
43. Điểm trường mầm non tại bản Chế Hạng.
44. Điểm trường mầm non tại bản Mớ.
45. Điểm trường mầm non tại bản Đốc.
46. Điểm trường mầm non tại bản Noong Quang.
47. Điểm trường mầm non tại bản Hua Đán.
48. Điểm trường mầm non tại bản Tà Lồm.
49. Nhà văn hóa bản Mỹ.
50. Nhà văn hóa bản Hua Mỹ.
51. Nhà văn hóa bản Khem.
52. Nhà văn hóa bản Gia.
53. Nhà văn hóa bản Mè.
54. Nhà văn hóa bản Huổi Cầy.
55. Nhà văn hóa bản Nam.
56. Nhà văn hóa bản Co Cai.
57. Nhà văn hóa bản Cùng.
58. Nhà văn hóa bản Ten Co Mư.
59. Nhà văn hóa bản Hỷ.
60. Nhà văn hóa bản Noong Quải.
61. Nhà văn hóa bản On.
62. Nhà văn hóa bản Mùi 1.
63. Nhà văn hóa bản Mùi 2.
64. Nhà văn hóa bản On 1.
65. Nhà văn hóa bản Sàng.
66. Nhà văn hóa bản Chế Hạng.
67. Nhà văn hóa bản Mớ.
68. Nhà văn hóa bản Đốc.
69. Nhà văn hóa bản Noong Quang.
70. Nhà văn hóa bản Hua Đán.
71. Nhà văn hóa bản Tà Lồm.

I. Vị trí địa lý

- Tổng diện tích khu vực lập quy hoạch 18.987,18 ha
- Số bản thuộc xã: 23 bản.
- Xã Khoen On nằm ở phía nam của tỉnh Lai Châu, có vị trí tiếp giáp như sau:

+ Phía Bắc: giáp xã Mường Kim, tỉnh Lai Châu;
+ Phía Nam và phía Tây: giáp xã Chiềng Lao và xã Mường Giôn, tỉnh Sơn La;
+ Phía Đông: giáp xã Lao Chải và xã Chế Tạo, tỉnh Lào Cai.

II. Quỹ đất xây dựng

- Đất xây dựng: 248,08 ha, chiếm 1,31% tổng diện tích tự nhiên.
- Địa hình của xã chủ yếu là đồi núi, cao, dốc nên quỹ đất để xây dựng thuận lợi rất hạn chế, xuất đầu tư hạ tầng lớn. Trong thời gian tới cần bổ sung quỹ đất xây dựng phục vụ phát triển thương mại, dịch vụ và kết cấu hạ tầng nhằm nâng cao đời sống cho người dân, thuận lợi trong việc quản lý các cấp, khai thác các nguồn tài nguyên trên địa bàn.

III. Hướng thoát nước

- Hệ thống thoát nước mưa trên địa bàn hiện nay hoàn toàn theo hướng tự nhiên, chảy theo sườn dốc và tập trung về các suối chính.
- Xã chưa có hệ thống thoát nước mưa hoàn chỉnh, chưa có rãnh dọc tiêu chuẩn ở nhiều tuyến đường, đặc biệt tại các bản vùng sâu. Nước mưa thoát tự do vào các khe, suối, gây xói mòn cục bộ tại các triền dốc. Toàn xã chưa có hệ thống thoát nước mưa và nước thải tách riêng; nước thải sinh hoạt chủ yếu thấm tự nhiên hoặc chảy tràn theo địa hình, tiềm ẩn nguy cơ ô nhiễm môi trường cục bộ tại các khu dân cư tập trung.
- Nước thải sinh hoạt chảy chung với nước mưa và thoát theo địa hình tự nhiên dọc theo rãnh thoát nước đường trục xã, đường trục bản về những điểm trũng hay những khe suối

STT	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
	Tổng diện tích đất tự nhiên	**18.987,18**	**100,00**
1	**Đất nông nghiệp**	**11.609,17**	**61,14**
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	904,84	4,77
1.2	Đất lâm nghiệp	10.684,73	56,27
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản *(không bao gồm diện tích thủy sản lòng hồ)*	19,59	0,10
1.4	Đất làm muối	-	-
1.5	Đất nông nghiệp khác	-	-
2	**Đất xây dựng**	**248,12**	**1,31**
2.1	Đất ở	65,77	0,35
2.2	Đất công cộng	14,71	0,08
2.3	Đất cây xanh, thể dục, thể thao	0,53	0,00
2.4	Đất tôn giáo, danh lam thắng cảnh, di tích, đình đền	15,59	0,08
2.5	Đất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề	-	-
2.6	Đất khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng	-	-
2.7	Đất xây dựng các chức năng khác	0,05	0,00
2.8	Đất hạ tầng kỹ thuật	148,14	0,78
2.8.1	*Đất giao thông*	*104,11*	*0,55*
2.8.2	*Đất xử lý chất thải rắn*	-	-
2.8.3	*Đất nghĩa trang, nghĩa địa*	*2,47*	*0,01*
2.8.4	*Đất hạ tầng kỹ thuật khác*	*41,56*	*0,22*
2.9	Đất hạ tầng phục vụ sản xuất	2,96	0,02
2.10	Đất quốc phòng, an ninh	0,37	0,00
3	**Đất khác**	**7.129,89**	**37,55**
3.1	Đất sông ngòi, kênh rạch, suối & mặt nước chuyên dùng	918,47	4,84
3.2	Đất chưa sử dụng	6.211,42	32,71

Bảng hiện trạng tuyến kênh mương xã Khoen On

TT	Tên kênh	Diện tích phục vụ (ha)				Phân loại	Chiều dài kênh	
		Vụ xuân	*Vụ mùa*	*Vụ đông*	*Thủy sản*		Đất	Kiên cố
I. KHOEN ON CŨ								
1	Huổi Đốc	3,5	10,5	-	2,5	Nhỏ	-	1,3
2	Bản Mùi 1	12	24	-	2	Nhỏ	0,57	3,17
3	Bản Mùi TDC (Là Nò)	3,5	8	-	3,5	Nhỏ	2,2	1,33
4	Bản Mùi 2	12	24	-	2,5	Nhỏ	0,5	1,1
5	Noong Quang	-	20	-	0,5	Nhỏ	1	2
6	Tà Lồm	4,5	14	-	2,5	Nhỏ	-	2,58
7	Lâu Luống (Bản Mớ)	3,5	14	-	2,5	Nhỏ	1	1,44
8	Hua Đán	-	21	-	0,5	Nhỏ	1	3,49
9	bản On	3,43	4,7	-	0,2	Nhỏ	-	1,4
10	bản Chế Hạng	10	18	-	1	Nhỏ	-	0,96
II. TA GIA CŨ								
11	Bản Hua Mỹ	1,5	2,5	-	-	Nhỏ	-	2,5
12	Sông Đông (bản Nam)	6,5	7	-	0,1	Nhỏ	-	2,8
13	Bản Khem	20	22	-	0,8	Nhỏ	-	1,45
14	Bản Mỹ	39	42	-	0,4	Nhỏ	0,3	1,51
15	Bản Mè	4	5	-	0,6	Nhỏ	-	1
16	Huổi Cày (Bản Gia)	4	4,6	-	-	Nhỏ	1,3	0,13
17	Huổi Pa (Bản Hỷ)	15	17	-		Nhỏ	0,8	-
18	Huổi Xá Huổi Hỷ (bản Cùng)	17,5	19	-	-	Nhỏ	-	4,83
TỔNG:		**159,93**	**277,3**		**19,6**		**8,67**	**32,99**

Bảng hiện trạng đường giao thông trục xã Khoen On

TT	Tên tuyến đường	Thông tin chung		
		Tổng chiều	Bề rộng nền	Bề rộng mặt
	Đường xã- liên xã	***11,89***		
1	Đường liên xã Ta Gia - Khoen On	6,72	5	3,5
2	Đường sản xuất Ta Gia - Tà Hừa	5,17	5	3
	Đường trục bản, liên bản	***22,05***		
	QL 279D - UBND xã - bản cùng	3	3,5	3
	Đường bản Gia - bản Mè- Huổi Cầy	7,45	3,5	2,5
	QL 279 - bản Ten Co Mư	2	3,5	2,5
	QL279D - Bản Hỷ - bản Noong Quải	8,4	3	2,5
	QL279D - Bản Hua Mỹ	1,2	3	2,5
	Đường xã, liên xã	***14,7***		
1	Đường bản Mùi 2 đi Nam Phiêng Mựt	5	4,5	3,5
2	Bản Tà lồm đi bản Nậm Pắt	1,5	4	3
3	Đường QL279D đi bản Mùi 2	6	4,5	3,5
4	Đường QL279D đi bản Mớ	0,9	4	3
5	Đường QL279D đi bản Đốc	1,3	4	3
	Đường trục bản, liên bản	***22,7***		
1	Mùi 1 - Hua Đán	7	3	2,5
2	Bản Mùi 2- Tà Lồm	5	4	3
3	QL279 - Bản Sàng - Chế Hạng	2,9	3,5	2,5
4	Bản Mò- Noong Quang	7,8	3	2

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
UBND TỈNH LAI CHÂU
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 455/QĐ-UBND NGÀY 09 THÁNG 4 NĂM 2026

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 1337/BC-SXD NGÀY 22 THÁNG 3 NĂM 2026

SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH
Số: ..... BC - SXD
Ngày:

CƠ QUAN TRÌNH DUYỆT:
UBND XÃ KHOEN ON
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 135 /TTr-UBND NGÀY 05 THÁNG 4 NĂM 2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
PHÒNG KINH TẾ XÃ KHOEN ON

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH CHUNG XÃ KHOEN ON, TỈNH LAI CHÂU ĐẾN NĂM 2045
ĐỊA ĐIỂM: XÃ KHOEN ON, TỈNH LAI CHÂU

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG

BẢN VẼ: QH-02	GHÉP: 04 A0	TỶ LỆ: 1/10.000	NGÀY 04/2026
THIẾT KẾ	KTS. BÙI ANH VIỆT		
CHỦ TRÌ	KTS. ĐỖ BÌNH MINH		
CHỦ NHIỆM	KTS. ĐỖ BÌNH MINH		
TRƯỞNG PHÒNG	KS. NGUYỄN HỮU ĐOÀI		
QL. KỸ THUẬT	THS. BÙI KHẮC TOÀN		

GIÁM ĐỐC:
HOÀNG ĐÌNH TRỌNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN VIỆT KHÔI
ĐỊA CHỈ: Lô H2-35, Khu đất đấu giá 31 ha, TDP. Thành Trung, Xã Gia Lâm, TP. Hà Nội
SỐ ĐIỆN THOẠI: 0988 176 996; EMAIL: TRONGCCICHN@GMAIL.COM

TỈNH SƠN LA

BẢN NOONG QUÁI

BẢN SÁNG

BẢN CHẾ HẠNG

BẢN MỚ

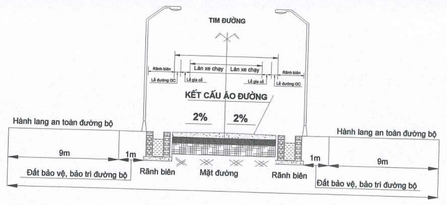
BẢN ĐÓC

THỦY ĐIỆN HUỔI QUẢNG
CS DỰ KIẾN ĐẾN NĂM 2030 : 780MW

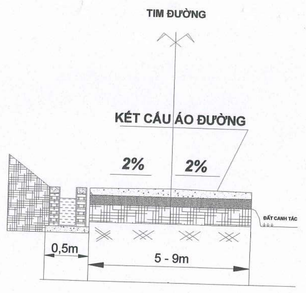
Đi tỉnh Sơn La

Bí tỉnh Sơn La

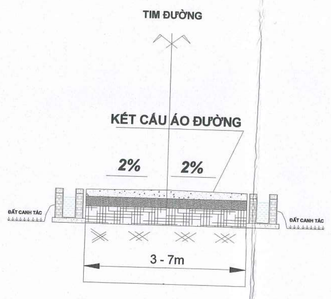
MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG ĐIỂN HÌNH



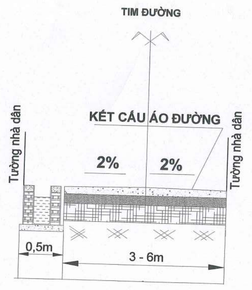
MẶT CẮT 1-1(ĐƯỜNG QUỐC LỘ NGOÀI ĐÔ THỊ)



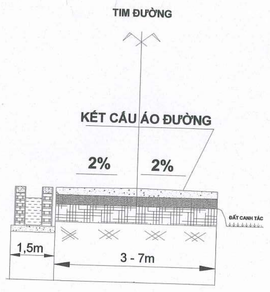
MẶT CẮT 2 - 2



MẶT CẮT 3 - 3



MẶT CẮT 4 - 4



MẶT CẮT 5 - 5

SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH
Số:.....BC - SXD
Ngày:

TÊN CÔNG TRÌNH: QUY HOẠCH CHUNG XÃ KHOEN ON ĐẾN NĂM 2045
TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ QUY HOẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TUYỂN VIỆT HOÀ



Trụ sở HĐND-UBND xã Khoen On



Trụ sở Đảng ủy - UBMTTQVN xã



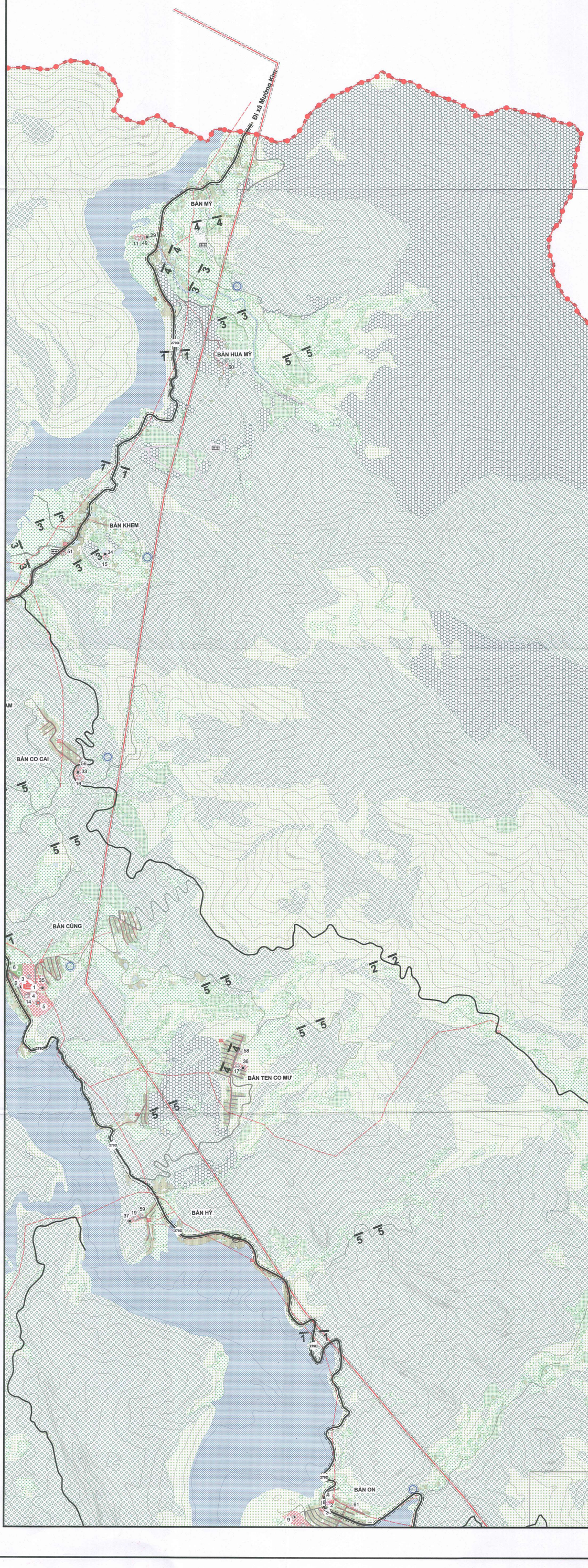
Nhà văn hóa xã Khoen On



Trụ sở Ban CHQS xã Khoen On

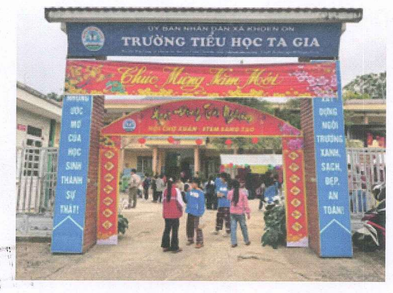


Trường Trung học cơ sở Ta Gia

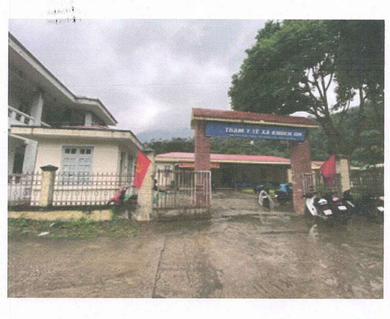




Trụ sở Công an xã Khoen On



Trường Tiểu học Ta Gia



Trạm y tế xã Khoen On



Trường mầm non Ta Gia

XÃ MƯỜNG KIM

Đi xã Mường Kim

BẢN MÈ

BẢN GIA

BẢN HUỔI CÀY

TỈNH SƠN LA

CHỦ ĐẦU TƯ: UBND TỈNH LAI CHÂU
THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH
Số: ...../BC-SXD
Ngày:

TÊN CÔNG TRÌNH: QUY HOẠCH CHUNG XÃ KHOEN ON, ĐẾN NĂM 2045
TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TƯ VẤN VIỆT KHÔI